

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 4 điều 30, điều 212 , 213 , 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 24, khoản 2 điều 314 Luật Thương mại.

Căn cứ khoản 2 điều 422, khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Căn cứ khoản 2,7 điều 26 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 08 năm 2022 về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số : 16/2022/TLST- KDTM ngày 06 tháng 05 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày , kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần A.

Địa chỉ: 3-7-1 Roppongi, Minato-ku, Tokyo, 1060032, Japan.

Người đại diện theo pháp luật: Yuji ShinChi – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền:

Ông Hoàng Mạnh Hùng. Địa chỉ: Số 6, ngách 58/17, phố Hoàng Đạo Thành, phường Kim Giang, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

Bà Hồ Thị Thúy Nhi. Địa chỉ: Số 17, ngõ 168, đường Giáp Bát, phường Giáp Bát, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu S

Trụ sở chính: Số 2, ngõ 50 phố Thụy Ứng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Số 2A, phố Quan Nhân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Xuân Lượng – Tổng giám đốc.

2- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ghi nhận sự thỏa thuận của Công ty Cổ phần A và Công ty Cổ phần thương mại xuất nhập khẩu S như sau :

- Công ty cổ phần A và Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu S đã ký Hợp đồng mua bán số 1212/LCQT/HĐMB ngày 15/12/2020, Hợp đồng mua bán số 2112/LCQT/HĐMB ngày 21/12/2020 trên cơ sở tự nguyện, nội dung và hình thức của Hợp đồng phù hợp điều 24 Luật thương mại, nên phát sinh hiệu lực.

- Công ty cổ phần Astory và Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu Skyline thống nhất thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng mua bán số 1212/LCQT/HĐMB ngày 15/12/2020, Hợp đồng mua bán số 2112/LCQT/HĐMB ngày 21/12/2020.

- Công ty cổ phần A và Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu S thống nhất xác định: Công ty cổ phần A đã chuyển cho Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu S số tiền **1.133.014 USD**.

- Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu S có trách nhiệm trả cho Công ty cổ phần A số tiền **1.133.014 USD** tương đương 26.059.322.000 đồng.

Kể từ ngày bên có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Công ty cổ phần Thương mại xuất nhập khẩu S chịu 67.029.500 đồng (làm tròn) án phí DSST(chưa nộp). Trả lại cho Công ty cổ phần A số tiền tạm ứng án phí 56.500.000 đồng nộp tại biên lai số 714 ngày 20/4/2022 tại Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thẩm phán

Nơi nhận:

- VKSND thành phố HN
- Các đ-ơng sự;
- L- u HS;

NGUYỄN THỊ HỒNG HỒNG